

Bản án số: **41/2021/HS-ST**.
Ngày: 21 -7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Thẩm phán: Ông Vũ Đức Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hữu Nhạc;

Bà Nguyễn Thị Tố Linh;

Bà Thanh Thị Minh Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Dung Thị Mỹ Ái, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Võ Ngọc Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 17/06/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2021/QĐXXST-HS ngày 01/7/2021, đối với bị cáo:

Đỗ Văn D. Giới tính: Nam; Sinh năm 1974; Nơi sinh: tỉnh Thanh Hóa; ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn M, xã N, huyện L, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: lớp 01/12; Cha: Đỗ Văn T, sinh năm 1950 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1950; Anh chị em ruột: Có 07 người, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1991; Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ: Vũ Thị Hồng N, sinh năm 1978 (đã ly hôn); Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2004, nhỏ nhất sinh năm 2006. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Lương Công Hữu Đ, Luật sư của Văn phòng luật sư số 7, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận (có mặt).

Bị hại: Đỗ Văn Tr ,sinh năm 1962 (chết)

Địa chỉ: tạm trú tại thôn T, xã M, huyện B, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Phạm Văn T, sinh năm 1979; nơi cư trú tại thôn T, xã M, huyện B, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

2. Ông Trần Văn H2, sinh năm 1972; nơi cư trú tại thôn T, xã M, huyện B, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

3. Ông Hà B, sinh năm 1960; nơi cư trú tại thôn M, xã N, huyện L, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1972; nơi cư trú tại thôn M, xã N, huyện L, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

2. Bà Lý Thị D, sinh năm 1972; nơi cư trú tại thôn M, xã N, huyện L, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

3. Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1964; nơi cư trú tại thôn M, xã N, huyện L, tỉnh Bình Thuận (có mặt).

4. Ông Chu Xuân Tr1, sinh năm 1970; nơi cư trú tại thôn Đ, xã M, huyện B, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

5. Ông Trương Ngọc Tr2, sinh năm 1964; nơi cư trú tại Thôn 2, xã G, huyện B, tỉnh Bình Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/12/2020, sau khi dự đám cưới tại nhà ông Nguyễn Hoàng L xong thì Đỗ Văn D (sinh năm 1974, trú tại thôn Đa Mi, xã N, huyện L, tỉnh Bình Thuận), Bùi Minh B (Sáu cao), Th, T, K, Sáu con và Đỗ Văn Tr (sinh năm 1962, tạm trú tại thôn T, xã M, huyện B, tỉnh Bình Thuận) về nhà của D nhập tiếp. Trong lúc nhập, giữa Đỗ Văn Tr và Đỗ Văn D nói qua lại, Tr nói: “Tr quen nhiều người giang hồ, chỉ cần Tr điện thoại thì giang hồ xuống san bằng”. D trả lời: “D sống tình cảm chứ không cần giang hồ gì hết”. Nhập xong tất cả đi về, D đang dọn dẹp thì điện thoại của D reo, D cầm điện thoại nghe thì Đỗ Văn Tr nói : “mày thích thì vào đây tao xử lý luôn”, D hỏi lại: “ở đâu?” Tr trả lời: “trong đập Đa Mi”.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, D lấy xe mô tô loại xe Dream (dưới yên xe có 01 con dao dài 33cm, cán tròn bằng tre, cán có chiều dài 12cm, đường kính

cán dao là 3cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, mũi nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,5cm) chạy từ nhà vào đập Đa Mi thì thấy Đỗ Văn Tr, Nguyễn Văn H, Chu Xuân Tr1, Nguyễn Hoàng L, Lý Thị D (vợ của Liên), Bùi Tuấn E và Trương Ngọc Tr2 đang ngồi nhậu nên D dựng xe cách nơi nhóm của Tr ngồi khoảng 20m. D đi vào và nói: “ai là người gọi điện thách thức tao, ông nào giang hồ ở đây nhất”, nhóm của Tr không ai trả lời, H đứng dậy nói với D: “anh em đang nhậu, mày thích gì”. D dùng tay trái xô H và đâm vào mặt H 2-3 cái, Đỗ Văn Tr thấy vậy đứng dậy can ngăn, lúc này giữa D với H và Tr giằng co với nhau. Trong lúc giằng co, D vùng vẫy thoát ra được nên chạy đến nơi để xe lấy con dao dưới yên xe và cầm dao bằng tay trái quay lại nói: “ông nào đánh tôi, tôi không tha đâu” thì Đỗ Văn Tr nhào đến, 2 tay của Tr giữ tay phải của D thì D dùng dao chém 4 nhát vào bắp tay phải của Tr, hai bên tiếp tục giằng co nhau thì Tr bị con dao của D tạo ra 02 vết sườn ở lưng. Do Tr vẫn giữ chặt tay phải của D nên D dùng dao đâm tiếp 02 nhát vào đùi bên phải của Tr, Tr thả tay D ra thì D bỏ chạy ra nơi để xe và lấy xe chạy về nhà.

Khi nghe tin Đỗ Văn Tr chết, D cầm con dao chạy đến nhà anh Bùi Minh B (tức Sáu cao, sinh năm 1979, trú tại thôn Đ, xã M, huyện B) và nhờ anh B chở D đi đầu thú và giao nộp con dao đã gây án.

Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lúc 10 giờ ngày 07/12/2020 do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận lập thể hiện:

Hiện trường nơi xảy ra vụ án tại khu vực đập thủy điện Đa Mi thuộc thôn M, xã N, huyện L, tỉnh Bình Thuận.

Phát hiện 01 chiếc chiếu (loại chiếu cói) màu cỏ úa, có họa tiết màu đỏ xung quanh, chiếu cói có kích thước dài 1m90, rộng 1m60.

Trên chiếu phát hiện một vùng chất màu nâu đỏ đã khô, có kích thước: (1,10x0,60)m. Đặt vị trí số 1.

Từ vị trí số 1 cách cột điện 171/151/11 về hướng Bắc là 7m10, cách vách núi về phía Nam là 2m, cách bờ kè bê tông về hướng Đông là 1m.

Bờ kè bê tông có chiều cao 0,4m, rộng 0,3m.

Kết quả khám nghiệm tử thi ngày 06/12/2020 và Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 17/2021/TT ngày 05/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận, kết luận dấu vết tổn thương và nguyên nhân chết của Đỗ Văn Tr như sau:

** Dấu hiệu chính qua giám định:*

- Vùng lưng có 02 vết sườn da nông: sườn da nông vùng lưng trái, kích thước 6 x 0,1cm; sườn da nông vùng lưng phải, kích thước 6 x 0,1cm. Các vết sườn da do vật sắc nhọn tác động, chiều hướng tác động từ sau ra trước.

- Mặt sau ngoài cánh tay phải có 04 vết thương rách da nông: Vết 1, kích

thước: 5,5 x 0,1cm; Vết 2, kích thước: 10 x 0,3cm, sâu 0,1cm; Vết 3, kích thước: 4 x 0,2cm; Vết 4, kích thước: 4,5 x 0,3cm, Các vết thương này do vật sắc nhọn tác động, chiều hướng tác động phụ thuộc vào tư thế tay phải của nạn nhân với vật gây thương.

- Vết thương mặt ngoài 1/3 trên đùi phải, mép sắc gọn, hình khe, kích thước: 6 x 1,5cm, sâu 6cm, đứt cân cơ đùi phải. Vết thương do vật sắc nhọn tác động, chiều hướng tác động từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

- Vết thương vùng bẹn đùi bên phải, hình khe, mép sắc gọn, kích thước: 4,5 x 0,7cm, sâu 6,5cm; đứt động mạch, tĩnh mạch đùi sâu. Vết thương do vật sắc nhọn tác động, chiều hướng tác động từ trước ra sau, từ trên xuống dưới, từ phải qua trái.

* *Nguyên nhân chết:* Choáng mất máu cấp gây suy tuần hoàn do vết thương vùng bẹn đùi phải dẫn đến tử vong.

Theo công văn số 138/CV-PY ngày 14/5/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận trả lời cơ chế hình thành vết thương thì: *Các vết thương trên người nạn nhân đều do một loại hung khí gây ra.*

Qua khám nghiệm tử thi, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã thu giữ dấu vân tay và mẫu tóc, răng của Tr để tra cứu xác định lai lịch của Tr trên phạm vi toàn quốc. Kết quả: xác định vân tay của Đỗ Văn Tr trùng với vân tay của Đỗ Văn H (sinh năm 1963, trú tại đường Phú Thịnh, phường C, thị xã C, tỉnh Lào Cai), có cha tên Đỗ Văn V và mẹ tên Phan Thị H. Ngày 25/3/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai đã rà soát hệ thống sổ sách, cơ sở dữ liệu về dân cư và trên địa bàn dân cư phường B, thị xã C thì Đỗ Văn H (sinh năm 1963, trú tại PT, phường C, thị xã C, tỉnh Lào Cai), có cha tên Đỗ Văn V và mẹ tên Phan Thị H không có đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú tại địa phương. Do đó chưa xác định được nhân thân lai lịch của Đỗ Văn Tr.

Tại bản kết luận giám định số 6371/C09B ngày 21/01/2021 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh thuộc Bộ Công an, kết luận:

- Trên con dao gửi giám định có dính máu người ở phần lưỡi dao. Phân tích gen (ADN) từ mẫu máu này được 1 kiểu gen nam giới hoàn chỉnh và trùng với kiểu gen của Đỗ Văn Tr.

Về xử lý vật chứng:

Một (01) con dao có chiều dài 33cm, cán tròn bằng tre cán có chiều dài 12cm, đường kính cán dao là 03cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,5cm, lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ, mũi dao nhọn, là hung khí Đỗ Văn D dùng đâm Đỗ Văn Tr.

Về phân dân sự:

Do chưa xác định được lai lịch và người thân của Đỗ Văn Tr nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận tiếp tục truy tìm tung tích nạn nhân để làm rõ và xử lý sau.

Ủy ban nhân dân xã M, huyện B đã phân công ông Phạm Văn T (sinh năm 1979) là Công an viên thôn Đ và ông Trần Văn H1 (sinh năm 1972) là Thôn trưởng thôn Đ lo mai táng cho bị hại Đỗ Văn Tr với số tiền là 77.270.000 đồng. Đỗ Văn D đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng. Ông T và ông H1 không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng số 19/CT-VKSBT-P2 ngày 08 tháng 6 năm 2021, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Đỗ Văn D về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi, bổ sung năm 2017).Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội “Giết người”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D từ 14 năm tù đến 15 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu vật chứng là công cụ phạm tội.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ đầu thú, tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, vắng mặt một người liên quan, người làm chứng. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt không trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định về

thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Xét ý kiến của bị cáo, quan điểm người bào chữa cho bị cáo: Hội đồng xét xử thấy, Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ đầu thú tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cho bị cáo là không đúng theo quy định tại Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết đầu thú của bị cáo tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn D khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, D lấy xe mô tô loại xe Dream (dưới yên xe có 01 con dao dài 33cm, cán tròn bằng tre, cán có chiều dài 12cm, đường kính cán dao là 3cm; lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, mũi nhọn, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,5cm) chạy từ nhà vào đập Đa Mi thì thấy Đỗ Văn Tr, Nguyễn Văn H, Chu Xuân Tr1, Nguyễn Hoàng L, Lý Thị D (vợ của L), Bùi Tuấn E và Trương Ngọc Tr2 đang ngồi nhậu nên D dựng xe cách nơi nhóm của Tr ngồi khoảng 20m. D đi vào và nói: “ai là người gọi điện thách thức tao, ông nào giang hồ ở đây nhất”, nhóm của Tr không ai trả lời, H đứng dậy nói với D: “anh em đang nhậu, mày thích gì”. D dùng tay trái xô H và đâm vào mặt H 2-3 cái, Đỗ Văn Tr thấy vậy đứng dậy can ngăn, lúc này giữa D với H và Tr giằng co với nhau. Trong lúc giằng co, D vùng vẫy thoát ra được nên chạy đến nơi để xe lấy con dao dưới yên xe và cầm dao bằng tay trái quay lại nói: “ông nào đánh tôi, tôi không tha đâu” thì Đỗ Văn Tr nhào đến, 2 tay của Tr giữ tay phải của D thì D dùng dao chém 4 nhát vào bắp tay phải của Tr, hai bên tiếp tục giằng co nhau thì Tr bị con dao của D tạo ra 02 vết sướt ở lưng. Do Tr vẫn giữ chặt tay phải của D nên D dùng dao đâm tiếp 02 nhát vào đùi bên phải của Tr. Hậu quả Tr tử vong sau đó.

Hành vi của bị cáo Đỗ Văn D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ, gây hậu quả đặc biệt nghiêm trọng. Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong cuộc sống mà Đỗ Văn D đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém và đâm liên tiếp nhiều lần vào người của Đỗ Văn Trường gây tử vong. Hành vi của D thể hiện sự hung hãn, có tính chất côn đồ. Hành vi trên của bị cáo đã cấu thành tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ. Xét tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, cần lượng cho bị cáo một mức án tù đủ để răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Nhưng khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Văn D đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; khắc phục một phần hậu quả, bị cáo ra đầu thú, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa ông Phạm Văn T và ông Trần Văn H1 là những người trực tiếp đứng ra mai táng cho bị hại, nhưng không yêu cầu về phần dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Dành phần giải quyết dân sự cho người đại diện hợp pháp của bị hại khi có yêu cầu.

[6] Về xử lý vật chứng:

Một (01) con dao có chiều dài 33cm, cán tròn bằng tre cán có chiều dài 12cm, đường kính cán dao là 03cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,5cm, lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ, mũi dao nhọn, là hung khí gây án. Hiện trạng vật chứng trên đang lưu giữ ở Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận theo biên bản giao nhận ngày 8/6/2021, đây là công cụ phạm tội, tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn D phạm tội: “Giết người”.

- **Áp dụng:** điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- **Xử phạt:** bị cáo Đỗ Văn D 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/12/2020.

- **Về xử lý vật chứng:**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy một (01) con dao có chiều dài 33cm, cán tròn bằng tre cán có chiều dài 12cm, đường kính cán dao là 03cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 21cm, chỗ rộng nhất của lưỡi dao là 5,5cm, lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ, mũi dao nhọn, là hung khí gây án. Hiện trạng vật chứng trên đang lưu giữ ở Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 8/6/2021.

- **Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đỗ Văn D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, NLQ;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- PV06, PC01, Trại 1 (Công an tỉnh B.Thuận);
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thành